TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 528/2022/HSPT
Ngày: 10-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Văn

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Long

Ông Chung Văn Kết

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Thái Lê Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Thành Đạt, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ - Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 528/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Tạ Thu T, Tạ Hoàng H do có kháng cáo của các bị cáo và kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 435/2022/QĐPT-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022.

- ***Các bị cáo:***

1. Tạ Thu T sinh năm 1989, tại Sóc Trăng.

Nơi cư trú: - 244 Trương Công Định, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. - 55 đường D14 khu dân cư Hồng Loan, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Hoàng G (chết) và bà: Nguyễn Kim X; có chồng: Hồ Thanh M (đã ly hôn) và 3 con: Lớn nhất sinh năm 2013 - nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giam: 23-12-2019. Cho bảo lĩnh: 21-1-2020. Bị bắt, tạm giam ngày 27/4/2021 (có mặt)

2. Tạ Hoàng H sinh năm 1994, tại Cà Mau.

Nơi cư trú: - 16 ấp Tân Hòa, xã Tân Tiến, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau. - 236 đường D4 khu dân cư Hồng Loan, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Hoàng Q và bà: Lê Cẩm T; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam: 18-6-2020. (có mặt).

- *Người bào chữa cho các bị cáo*:

Luật sư Lê Thị Hoàng Niệm - Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ, bào chữa cho bị cáo Thảo. (có mặt)

Luật sư Nguyễn Trường Hải - Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ, bào chữa cho bị cáo Huyên. (có mặt)

- *Người bị hại:*

1. Đào Văn N, sinh năm 1984.

Trần Thị Thu H, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: 258/8 khu vực 6, phường A, quận N, thành phố cần Thơ.

2. Lê Thị Thanh T, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: 2 D1 đường số 10, phường Tân Quy, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Nguyễn Chung Minh T, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: 43 đường 2D nối dài, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Hồ Thanh M, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: 55 đường D14, khu dân cư Hồng Loan, phường H, quận C thành phố Cần Thơ.

2. Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam.

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Hùng Sơn (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cần Thơ và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Thu T kinh doanh kim khí đá quý tại nhà - số 55 đường D14, khu dân cư Hồng loan, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Tháng 2-2018, Thảo thành lập công ty TNHH Vàng bạc đá quý Minh Anh tại địa chỉ trên. Trong quá trình kinh doanh Thảo kết thân được với Đào Văn N và Trần Thị Thu H (là vợ chồng).

Do muốn chiếm đoạt tài sản của ông Đào Văn N và bà Trần Thị Thu H nên Thảo thông tin rằng - có nhiều người cần mua kim cương với giá cao và Thảo có nguồn cung cấp với giá rẻ, rồi kêu gọi ông Đào Văn N và bà Trần Thị Thu H đầu tư, sẽ có lời cao. Những người muốn mua, như: Hà Thị Kim T, ông David (là Việt kiều) và vợ là Công Tằng Tôn Nữ Phạm Thị Bích L (Linda Phạm). Những người bán với giá rẻ, như: Dương Thanh V ở chợ An Đông, Võ Dương Đ, Phùng Văn T

(Thành). Từ tháng 1-2018 đến ngày 29-5-2019, ông Đào Văn N và bà Trần Thị Thu H đã chuyển cho Thảo tổng cộng là 18.744.009.500đ. Sau thời gian dài, không thấy Thảo hoàn tiền, ông Đào Văn N và bà Trần Thị Thu H liên tục đòi. Thảo đã trả nhiều lần. Còn lại 17.977.509.500đ. Ngày 19-8-2019, ông Đào Văn N và bà Trần Thị Thu H đã tố cáo Thảo tại Cơ quan điều tra Công an thành phố Cần Thơ.

Trong quá trình điều tra, từ ngày 6-1-2020 đến 13-3-2020, Thảo đã trả cho ông Đào Văn N và bà Trần Thị Thu H 900.000.000đ.

Hà Thị Kim T, Dương Thanh Vinh và Võ Dương Điền khai - hoàn toàn không có mua bán các viên kim cương với Thảo, như Thảo đã nói với ông Đào Văn N và bà Trần Thị Thu H (BL. 3967-3969, 3974-3975, 3988-3989).

Thảo bị bắt, tạm giam từ ngày 23-12-2019 đến ngày 21-1-2020, được cho bảo lĩnh.

Sau khi được tại ngoại, lợi dụng tình hình nhu cầu về trang thiết bị y tế tăng đột biến và nguồn cung hạn chế, tạo ra khan hiếm, Thảo thành lập công ty TNHH TM DV XNK Long Thịnh Phát Đạt, do Lê Hoàng Thịnh làm đại diện theo pháp luật và sau đó là Tạ Hoàng H. Thảo không có chỉ đạo xin cấp phép kinh doanh và xuất nhập khẩu trang thiết bị y tế như khẩu trang y tế và nhiệt kế điện tử, cũng không ký hợp đồng mua các trang thiết bị y tế này. Tuy nhiên Thảo chào bán trên mạng Internet khẩu trang y tế, găng tay và nhiệt kế điện tử với số lượng lớn và giá rẻ. Từ đó có rất nhiều người liên hệ ký kết hợp đồng và đặt cọc mua hàng của Thảo. Thảo chỉ đạo cho Hồ Thị Huỳnh Mai (là kế toán) soạn hợp đồng, rồi chỉ đạo cho Huyên ký tên vào hợp đồng. Sau đó các đối tác chuyển tiền vào tài khoản của Huyên tại Tecombank, chi nhánh Cần Thơ và Cà Mau. Trong số những người đã ký kết hợp đồng mua hàng của Thảo có:

1. Lê Thị Thanh T - công ty TNHH thiết bị y tế Thanh Trúc, đã ký kết nhiều hợp đồng với Huyên và đã chuyển tiền nhiều lần, tổng cộng là 8.250.000.000đ. Trong đó có 650.000.000đ Thảo hỏi mượn và sẽ khấu trừ vào tiền mua hàng. Sau thời gian dài, không thấy giao hàng, bà Trúc liên tục đòi. Thảo mua 150 nhiệt kế điện tử do Pháp sản xuất, với giá 67.500.000đ, để giao cho bà Trúc. Số tiền còn lại là 8.182.500.000đ Thảo không thanh toán cho bà Trúc.

2. Nguyễn Chung Minh T – công ty TNHH Y tế Saigon Center, đã ký nhiều hợp đồng với Huyên và đã chuyển tiền nhiều lần, tổng cộng là 2.325.000.000đ. Sau thời gian dài, không thấy giao hàng, ông Trí đòi lại tiền. Thảo đã trả 150.000.000đ. Còn lại 2.175.000.000đ Thảo không thanh toán cho ông Trí.

Thảo đã chỉ đạo cho Huyên chuyển 4 tỷ đồng cho Bùi Văn Phi, 1 tỷ đồng cho Hồ Thanh M và 1.750.000.000đ cho Thảo. Thảo chỉ đạo cho Huyên và Phi chi trả nợ cho Thảo. Thảo sử dụng thẻ ATM do Minh (là chồng của Thảo) đứng tên. Còn lại 768.000.000đ trong tài khoản. Cơ quan điều tra đã trả cho ông Trí.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKS-P1 ngày 8-2-2021, Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Cần Thơ truy tố Tạ Thu T và Tạ Hoàng H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành Cần Thơ đã tuyên xử như sau:

Tuyên bố các bị cáo Tạ Thu T và Tạ Hoàng H phạm tội "Lừa đảo chiếm doạt tài sản".

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; các điểm e và g khoản 1 Điều 52; các Điều 17 và 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Tạ Thu T **Tù chung thân**

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đầu chấp hành án. Khi thi hành án được khấu trừ thời gian tạm giam từ 23-12-2019 đến 21-1-2020.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bắt, tạm giam bị cáo Thảo 45 ngày, kể từ 27 - 4 - 2021, để bảo đảm thi hành án.

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17 và 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Tạ Hoàng H **12 (mười hai)** năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ 18 - 6 - 2020.

Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589, 597 Bộ luật Dân sự

Buộc bị cáo Tạ Thu T phải tiếp tục bồi thường cho các bị hại. Cụ thể như sau:

1. Đào Văn N và Trần Thị Thu H: 17.077.509.500đ.

2. Lê Thị Thanh T: 8.182.500.000đ.

3. Nguyễn Chung Minh T: 1.406.792.264đ.

Bị cáo Tạ Hoàng H phải chịu trách nhiệm liên đới với bị cáo Thảo, bồi thường cho các bị hại Trúc và Trí.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn kháng cáo theo luật định.

- Ngày 10/5/2021, bị cáo Tạ Thu T kháng cáo kêu oan, ngày 07/6/2021 bị cáo Thảo có đơn rút toàn bộ kháng cáo. Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Thông báo số 39/2021/TB-TA ngày 27/10/2021 về việc rút kháng cáo của bị cáo Tạ Thu T.

- Ngày 11/5/2021 bị cáo Tạ Hoàng H kháng cáo kêu oan cho rằng mình không phạm tội.

- Ngày 10/5/2021 Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam kháng cáo phần Tòa sơ thẩm kê biên tài sản mà bị cáo Thảo đã thế chấp cho Ngân hàng khi vay vốn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tạ Hoàng H và đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Bị cáo Tạ Hoàng H đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được hành vi của mình nên phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình gây ra. Bị cáo Huyên giúp sức cho bị cáo Thảo bằng cách đứng tên làm giám đốc Doanh nghiệp do bị cáo Thảo thành lập, ký nhiều hợp đồng mua bán hàng hóa, lừa đảo khách hàng chiếm đoạt số tiền trên 8 tỷ đồng của Lê Thị Thanh T, trên 2 tỷ đồng của Nguyễn Chung Minh T, sau khi chiếm đoạt được tiền của khách hàng, Huyên đã chuyển số tiền trên cho Tạ Thu T Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo Huyên 12 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" với vai trò đồng phạm giúp sức là đúng người, đúng tội, không oan, mức án trên là thỏa đáng. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huyên, giữ y án sơ thẩm.

Đối với kháng cáo của Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam, xét thấy tài sản bị cáo Thảo thế chấp có giá trị nhiều hơn khoản nợ ngân hàng nên việc tiếp tục kê biên tài sản trên là đúng. Đề nghị bác kháng cáo của ngân hàng. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ngân hàng.

Bào chữa cho bị cáo Huyên luật sư cho rằng chưa đủ cơ sở buộc tội bị cáo Huyên, cần làm rõ bị cáo Thảo có hàng hóa để giao cho đối tác không, vì khi giao dịch bị cáo Thảo có cam kết có khả năng sẽ không có hàng nhưng bên mua vẫn chấp nhận, nên chưa làm rõ nội dung này mà buộc tội bị cáo Huyên là chưa có căn cứ, đề nghị hủy án để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/5/2021 bị cáo Tạ Thu T kháng cáo kêu oan, tuy nhiên ngày 07/6/2021 bị cáo Tạ Thu T rút đơn kháng cáo. Ngày 27/10/2021 Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có Thông báo số 39/2021/TB-TA thông báo về việc rút kháng cáo bị cáo bị cáo Tạ Thu T.

Do đó phiên tòa phúc thẩm hôm nay chỉ xem xét kháng cáo của bị cáo Tạ Hoàng H và kháng cáo của Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam.

[2] Về nội dung: Căn cứ các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy việc Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo Tạ Hoàng H 12 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan, bởi vì:

[2.1] Sau khi được cơ quan điều tra cho tại ngoại, lợi dụng tình hình nhu cầu trang thiết bị y tế tăng đột biến, nguồn cung hạn chế, Tạ Thu T thành lập Công ty TNHH MTV XNK Long Thịnh Phát Đạt, lúc đầu do Lê Hoàng Thịnh làm đại diện

theo pháp luật, sau đó là Tạ Hoàng H. Công ty không có giấy phép nhập khẩu trang thiết bị y tế như khẩu trang y tế và nhiệt kế điện tử, Công ty cũng không có ký hợp đồng với doanh nghiệp nào để mua thiết bị y tế này.

Tuy nhiên Thảo chào bán trên mạng Internet khẩu trang y tế, găng tay và nhiệt kế điện tử với số lượng lớn, giá rẻ, từ đó có rất nhiều người liên hệ ký hợp đồng đặt cọc, mua hàng của công ty. Với tư cách giám đốc công ty, Huyên ký nhiều hợp đồng mua bán với đối tác, các đơn vị, cá nhân sau khi ký hợp đồng đã chuyển tiền vào tài khoản của Huyên mở ở Tecombank chi nhánh Cần Thơ, Cà Mau. Sau khi nhận được tiền Huyên đã chuyển số tiền trên cho Thảo hoặc cho người khác theo yêu cầu của Thảo, bằng thủ đoạn trên Công ty TNHH MTV XNK Long Thịnh Phát Đạt do Huyên làm đại diện đã chiếm đoạt của Công ty TNHH thiết bị y tế Thanh Trúc của chị Lê Thị Thanh T số tiền 8.182.500.000 đồng và chiếm đoạt của Công ty TNHH y tế Sài Gòn Center của ông Nguyễn Chung Minh T số tiền là 2.175.000.000 đồng.

[2.2] Hành vi của bị cáo Tạ Hoàng H đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" với vai trò đồng phạm tích cực tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan. Do đó bác toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ y án sơ thẩm. Bị cáo cho rằng mình không phạm tội nên việc Tòa sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huyên là chưa chính xác.

[3] Xét kháng cáo của Ngân hàng TMCP XNK Việt Nam.

Các chứng cứ có tại hồ sơ cho thấy, trước khi thực hiện hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", bị cáo Tạ Thu T có ký hợp đồng vay với Ngân hàng TMCP XNK Việt Nam. Để đảm bảo cho khoản vay Tạ Thu T đã thế chấp cho Ngân hàng 2 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cụ thể: Diện tích 80m^2 thửa 974 tờ bản đồ số 18, số 53 đường D14 Khu dân cư Hồng Loan, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ và diện tích 101,3m^2 thửa số 1098, tờ bản đồ số 18, tại số 236 đường D4 khu dân cư Hồng Loan, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ.

Xét thấy diện tích đất mà bị cáo Tạ Thu T thế chấp cho Ngân hàng không liên quan đến hành vi phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo, đúng ra chỉ kê biên giá trị tài sản còn lại sau khi thanh toán ngân hàng. Tuy nhiên chưa xác định số tiền bị cáo Thảo nợ ngân hàng là bao nhiêu (vốn và lãi) cũng như giá trị tài sản thế chấp, nên Tòa sơ thẩm tiếp tục kê biên là cần thiết, khi thi hành án cơ quan thi hành án sẽ thực hiện thanh toán theo thứ tự ưu tiên đối với tài sản có đảm bảo. Do đó không cần thiết phải hủy bỏ lệnh kê biên như yêu cầu kháng cáo của ngân hàng.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Tạ Hoàng H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tạ Hoàng H và kháng cáo của Ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt Nam. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ.

Tuyên xử:

1/ Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17 và 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt Tạ Hoàng H **12 (mười hai)** năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn phạt tù tính từ 18/6/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo Thi hành án.

2/ Áp dụng Điều 128 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục kê biên đối với các quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở như sau:

- Diện tích 80 m^2 đất tại thửa số 974, tờ bản đồ số 18, số 53 đường D14, khu dân cư Hồng Loan, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Diện tích 101,3 m^2 đất tại thửa số 1098, tờ bản đồ số 18, số 236 đường D4, khu dân cư Hồng Loan, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

3/ Về án phí: Bị cáo Tạ Hoàng H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh; (1)
- TAND TP. Cần Thơ; (4)
- VKSND TP. Cần Thơ; (1)
- Công an TP. Cần Thơ; (1)
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ; (1)
- Cục THADS TP. Cần Thơ; (1)
- Trại giam Ca TP. Cần Thơ; (4)
- NLQ kc;
- Lưu: VP, HS, THUY 14b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thành Văn